

Số: 939/BC-SXD

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO

Công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý I năm 2018

I. Thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí:

1. Lệ phí:

- Tổng thu lệ phí quý I năm 2018: 56,895 triệu đồng, đạt 47,4% dự toán năm, bằng 611,8% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng: 3,495 triệu đồng, đạt 17,5% dự toán năm, bằng 89,6% cùng kỳ năm trước.

+ Thu lệ phí cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân: 53,4 triệu đồng, đạt 53,4% dự toán năm, bằng 988,9% cùng kỳ năm trước.

- Số lệ phí nộp ngân sách nhà nước quý I năm 2018: 56,895 triệu đồng, đạt 47,4% dự toán năm, bằng 611,8% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Lệ phí cấp giấy phép xây dựng: 3,495 triệu đồng, đạt 17,5% dự toán năm, bằng 89,6% cùng kỳ năm trước.

+ Lệ phí cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân: 53,4 triệu đồng, đạt 53,4% dự toán năm, bằng 988,9% cùng kỳ năm trước.

- Lệ phí cấp giấy phép xây dựng đạt 17,5% dự toán năm, bằng 89,6% cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do trong quý I năm 2018, Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ xin cấp giấy phép xây dựng công trình ít, do đó tiền thu và nộp ngân sách nhà nước đối với lệ phí cấp giấy phép xây dựng giảm so với cùng kỳ năm trước.

- Lệ phí cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân đạt 53,4% dự toán năm, bằng 988,9% cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do trong quý I năm 2018, Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ xin cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng cho tổ chức và cấp chứng chỉ hành nghề cho cá nhân tăng cao so với cùng kỳ năm trước, do đó số tiền thu và nộp ngân sách nhà nước đối với lệ phí cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

2. Phí:

- Tổng thu phí quý I năm 2018: 170,189 triệu đồng, đạt 30,4% dự toán năm, bằng 83,2% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Thu phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng: 14,405 triệu đồng, đạt 48% dự toán năm, bằng 483,2% cùng kỳ năm trước.

+ Thu phí thẩm định thiết kế cơ sở: 8,275 triệu đồng, đạt 27,6% dự toán năm, bằng 152,9% cùng kỳ năm trước.



+ Thu phí thẩm định thiết kế kỹ thuật: 76,051 triệu đồng, đạt 29,3% dự toán năm, bằng 74,2% cùng kỳ năm trước.

+ Thu phí thẩm định dự toán xây dựng: 71,458 triệu đồng, đạt 29,8% dự toán năm, bằng 76,3% cùng kỳ năm trước.

- Số phí nộp ngân sách nhà nước quý I năm 2018: 20,328 triệu đồng, đạt 29,9% dự toán năm, bằng 89,6% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng: 1,440 triệu đồng, đạt 48% dự toán năm, bằng 483,2% cùng kỳ năm trước.

+ Phí thẩm định thiết kế cơ sở: 4,137 triệu đồng, đạt 27,6% dự toán năm, bằng 152,9% cùng kỳ năm trước.

+ Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật: 7,605 triệu đồng, đạt 29,3% dự toán năm, bằng 74,2% cùng kỳ năm trước.

+ Phí thẩm định dự toán xây dựng: 7,146 triệu đồng, đạt 29,8% dự toán năm, bằng 76,3% cùng kỳ năm trước.

- Chi từ nguồn thu phí được để lại quý I năm 2018: 8,546 triệu đồng, đạt 2,9% dự toán năm, bằng 158% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Chi quản lý hành chính - Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ quý I năm 2018: 8,546 triệu đồng, đạt 3,2% dự toán năm, bằng 158% cùng kỳ năm trước.

- Tổng thu phí quý I năm 2018 đạt 30,4% dự toán năm, bằng 83,2% cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân là do trong quý I/2018 Sở Xây dựng tiếp nhận hồ sơ thẩm định đối với các dự án, công trình xây dựng có quy nhỏ, chủ yếu là thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật, do đó, số phí thu được trong quý I năm 2018 chủ yếu là phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, dẫn đến tỷ lệ thu, nộp NSNN giảm hơn so với cùng kỳ năm trước.

II. Chi ngân sách nhà nước:

Dự toán ngân sách cấp năm 2018 không đáp ứng đủ nhu cầu chi quản lý hành chính của cơ quan (ngân sách cấp đạt 70,9% dự toán chi năm 2018 của đơn vị). Phần ngân sách cấp thiếu, đơn vị được sử dụng nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương còn lại của đơn vị từ năm 2017 trở về trước với số tiền 1.023 triệu đồng, sử dụng nguồn tiết kiệm chi thường xuyên 10% thực hiện cải cách tiền lương năm 2017 chuyển sang với số tiền 275 triệu đồng để bổ sung nguồn kinh phí tự chủ năm 2018.

Trong quý I năm 2018, tổng chi quản lý hành chính của Sở là 994,460 triệu đồng, đạt 22,3% dự toán năm, bằng 103,3% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: 960,400 triệu đồng, đạt 23,6% dự toán năm, bằng 102,8% cùng kỳ năm trước. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ tăng so với cùng kỳ năm trước là do từ ngày 01/07/2017 Chính phủ thực hiện tăng mức lương cơ sở từ 1,21 triệu đồng lên 1,3 triệu đồng cho nên tổng quỹ tiền lương thực

X.H.
SỞ
XÂY DỰNG
H. NINH

hiện trong quý I năm 2018 tăng so với cùng kỳ năm trước (lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương). Trong đó:

+ Chi từ nguồn ngân sách nhà nước cấp năm 2018: 98,429 triệu đồng, đạt 3,5% dự toán năm, bằng 10,5% cùng kỳ năm trước. Bao gồm các khoản chi mua vật tư, văn phòng phẩm, xăng xe, công tác phí và chi trả các dịch vụ đã sử dụng như điện, nước, điện thoại, Internet, cước phí gửi công văn ...

+ Chi từ nguồn thu để thực hiện cải cách tiền lương còn lại từ năm 2017 trở về trước: 861,971 triệu đồng, đạt 84,3% dự toán năm. Bao gồm các khoản chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp cho công chức và người lao động.

- Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: 34,060 triệu đồng, đạt 11,6% dự toán năm, bằng 117,4% cùng kỳ năm trước. Trong đó:

+ Kinh phí chi đặc thù: 20,054 triệu đồng, đạt 8,9% dự toán năm, bằng 151,6% cùng kỳ năm trước. Bao gồm các khoản chi mua văn phòng phẩm, xăng xe, công tác phí phục vụ công tác chuyên môn của ngành. Kinh phí chi đặc thù tăng so với cùng kỳ năm trước là do trong quý I năm 2018, nhu cầu đi công tác trong và ngoài tỉnh để phục vụ công tác chuyên môn của ngành nhiều hơn so với cùng kỳ năm trước.

+ Kinh phí chi hoạt động Đảng theo Quyết định số 99-QĐ/TW: 14,006 triệu đồng, đạt 20,4% dự toán năm, bằng 88,7% cùng kỳ năm trước. Bao gồm các khoản chi đặt báo Đảng, chi phụ cấp cấp ủy. Kinh phí chi hoạt động Đảng giảm so với cùng kỳ năm trước là do số lượng ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Xây dựng giảm 02 đồng chí (do tách chi bộ và thôi việc), cho nên số tiền chi phụ cấp cấp ủy ít hơn so với cùng kỳ năm trước.


(Đính kèm Biểu số 3: Đánh giá thực hiện dự toán thu, chi ngân sách. Quý I năm 2018).

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý I năm 2018 của Sở Xây dựng tỉnh Ninh Thuận. /.

Nơi nhận:

- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử SXD;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phan Tấn Cảnh

Đơn vị: Văn phòng Sở Xây dựng Ninh Thuận.

Chương: 419.

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH
QUÝ I NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 99/BC-SXD ngày 06/4/2018 của Sở Xây dựng Ninh Thuận)

ĐV tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 1/2018	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	680.000	227.084	33,4	106,2
1.1	Lệ phí	120.000	56.895	47,4	611,8
a	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	20.000	3.495	17,5	89,6
b	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân	100.000	53.400	53,4	988,9
1.2	Phí	560.000	170.189	30,4	83,2
a	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	30.000	14.405	48,0	483,2
b	Phí thẩm định thiết kế cơ sở	30.000	8.275	27,6	152,9
c	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật	260.000	76.051	29,3	74,2
d	Phí thẩm định dự toán xây dựng	240.000	71.458	29,8	76,3
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	295.200	8.546	2,9	158,0
2.1	Chi sự nghiệp				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường				
2.2	Chi quản lý hành chính	295.200	8.546	2,9	158,0
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	265.200	8.546	3,2	158,0
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (chi mua 02 máy vi tính, 01 máy in phục vụ công tác thu phí)	30.000			
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	188.000	77.223	41,1	241,9
3.1	Lệ phí	120.000	56.895	47,4	611,8
a	Lệ phí cấp giấy phép xây dựng	20.000	3.495	17,5	89,6
b	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho tổ chức, cá nhân	100.000	53.400	53,4	988,9
3.2	Phí	68.000	20.328	29,9	89,9
a	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng	3.000	1.440	48,0	483,2
b	Phí thẩm định thiết kế cơ sở	15.000	4.137	27,6	152,9
c	Phí thẩm định thiết kế kỹ thuật	26.000	7.605	29,3	74,2
d	Phí thẩm định dự toán xây dựng	24.000	7.146	29,8	76,3
II	Thu khác				
1	Số thu khác	272.500	114.341	42,0	416,8
a	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	160.000	67.091	41,9	244,6
b	Chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	112.500	47.250	42,0	

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I/2018	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
2	Chi từ nguồn thu khác	240.500	38.385	16,0	2.975,6
a	Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	128.000	300	0,2	23,3
b	Chi phí sát hạch phục vụ cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	112.500	38.085	33,9	
III	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.456.990	994.460	22,3	103,3
1	Chi quản lý hành chính	4.456.990	994.460	22,3	103,3
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.074.170	960.400	23,6	102,8
	<i>Trong đó:</i>				
a	Ngân sách nhà nước cấp năm 2018	2.776.170	98.429	3,5	10,5
b	Từ chuyển nguồn năm 2017 sang (tiết kiệm chi thường xuyên 10% thực hiện CCTL)	275.000			
c	Dự toán chi từ nguồn thu để thực hiện CCTL còn lại từ năm 2017 trở về trước	1.023.000	861.971	84,3	
1.2	Kinh phí tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	64.000			
1.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	293.820	34.060	11,6	117,4
	<i>Trong đó:</i>				
a	Kinh phí chi đặc thù	225.000	20.054	8,9	151,6
b	Kinh phí chi hoạt động Đảng theo QĐ 99-QĐ/TW	68.820	14.006	20,4	
1.4	Kinh phí tiết kiệm 10% để thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	25.000			

